

VS001G

Máy quét rác đẩy tay dùng pin

1. Có khả năng làm sạch bụi hoặc rác ở mọi kích cỡ.
2. Dung tích thùng chứa bụi 24L.

Tỷ lệ thu gom bụi

khoảng

90%

Chiều rộng làm sạch
với chổi quét bụi hồng

**650
mm**



Phụ kiện

Đầu thổi đẹp

Mã số. 1916V7-8



Bộ phụ kiện thổi trên cao

Mã số. 191B03-8



Ống chuyển đổi 80-72

Mã số. 191L13-5



Dùng để kết nối bộ đầu thổi làm sạch máng xối.

Bộ phụ kiện hút bụi

Mã số. 1916T9-0



Dung tích: 50 L

Túi chứa bụi

Mã số. 191P40-6



Dung tích: 25 L

Thời gian sạc

	Sạc nhanh DC40RA	Sạc tiêu chuẩn DC40RC
*1 BL4020 2.0Ah	22 phút	30 phút
*1 BL4025 2.5Ah	28 phút	38 phút
*1 BL4040/F 4.0Ah	45 phút	67 phút
BL4050F 5.0Ah	50 phút	85 phút
BL4080F 8.0Ah	76 phút	170 phút

*1 Pin để nghỉ

Máy Thổi Dùng Pin

UB003GZ

- Nhiều tốc độ
- Hãm bằng điện
- Chống khởi động lại
- Ổn định tốc độ điện tử

Chức năng thổi	Lực thổi tối đa: 7 / 16N Lưu lượng khí tối đa: 9.4 / 13.8 m³/phút Tốc độ khí tối đa: 0 - 46 / 68 m/s Tốc độ khí trung bình: 0 - 38 / 56 m/s Sử dụng liên tục: 30 / 9 phút (BL4050F) Lưu lượng khí tối đa: 13.0 m³/phút Lưu lượng hút tối đa: 3.3 kPa Dung tích túi chứa bụi: 50 L Sử dụng liên tục: 30 / 9 phút (BL4050F)
Chức năng hút bụi	Độ ồn áp suất: 86.8dB(A) (EN IEC 62841-4-6) Độ ồn động cơ: 97.3dB(A) (EN IEC 62841-4-6) Độ rung: 2.0m/s² (EN IEC 62841-4-6) Kích thước (L x W x H): 699 - 830 x 201 x 400 mm (với ống thổi tại độ dài ngắn nhất và dài nhất, không kèm phụ kiện hút bụi.) Trọng lượng: 5.0 kg - 6.1 kg (BL4050F) Nhỏ nhất: với ống thổi và đầu thổi, lớn nhất: với phụ kiện hút bụi.

UB003GZ: Không kèm pin, sạc.
Phụ kiện kèm theo: Ống thổi (122J57-2), dây đeo (122H18-0), bộ phụ kiện hút bụi (1916T9-0), đầu thổi đẹp (1916V7-8).

Trọng lượng có thể khác nhau tùy thuộc vào phụ kiện đi kèm, bao gồm cả bộ pin. Sự kết hợp nhẹ nhất và nặng nhất, tùy theo tiêu chuẩn EPTA 01/2014, được hiển thị trong bảng. Các phụ kiện kèm theo và thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo quốc gia hoặc khu vực. (A3-122025-1)

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC
Khu 5, số 1, đường 6, KCN BT-DV VSP, Phường Tu Sơn,
Tỉnh Bắc NinhĐT: 0222 376 5942

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HÀ NỘI
Tổ 16 và số 4 ngõ 63 Trường Chinh, Phường Phương Liệt,
Tp Hà NộiĐT: 0243 202 2585

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
40 Chi Lăng, Phường Hải Châu, Tp Đà Nẵng
ĐT: 0236 352 5079 / 0236 352 5179

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH CẦN THƠ
366, Đường Võ Văn Kiệt, KV5, Phường Bình Thủy,
Tp Cần ThơĐT: 0292 389 4358

Khu 4-5-6, Block 16, 18L1-2, đường số 3, Khu công nghiệp VSIP II, Phường Bình Dương, Tp Hồ Chí Minh
ĐT: 0274 362 8338 - Fax: 0274 362 8339 - Website: www.makita.com.vn

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH BÙN MA THUỘT
68 Lê Đức Thọ, Phường Bùn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
ĐT: 0262 395 4556

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HẢI PHÒNG
Số 01 và 0101, dự án Hoàng Huy Riverside, Phường Hồng Bàng,
Tp Hải PhòngĐT: 0225 883 1529

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH NHÀ TRẢNG
Là 36-38 Đường B8, Khu Đô Thị Vĩnh Diêm Trung, Phường Tây Ninh Trung,
Tỉnh Khánh HòaĐT: 0258 220 0039

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH
Số 12, Trại Văn Cấn, Phường Bến Thành, Tp Hồ Chí Minh
ĐT: 0283 821 5191

Lưu lượng khí tương đương với máy chạy xăng 28cc



Hút bụi
Chuyển đổi
không cần
dụng cụ
Thổi

Thổi	Hút bụi
Lưu lượng khí tối đa 13.8 m³/phút	Lưu lượng khí tối đa 13.0 m³/phút
Tốc độ khí tối đa 68m/s 56m/s (Trung bình)	Lưu lượng hút tối đa 3.3 kPa

Chuyển đổi giữa chế độ thổi và hút bụi không cần dụng cụ

Lưu lượng khí thổi và hút tương đương với máy chạy xăng 28cc,
với khả năng chuyển đổi không cần dụng cụ giữa chế độ thổi và chế độ hút.

Lắp vào. Xoay. Khóa chỉ bằng một lần chạm.



Hút bụi
Chuyển đổi không cần dụng cụ
Thổi



Lưu trữ nhỏ gọn



Cần gạt khóa một chạm
Dùng để lắp và tháo ống thổi.



Lưỡi cắt/nghiền
Nghiền lá mịn trong quá trình hút, giúp giảm thể tích và tần suất đổ rác.

Trước khi hút



Sau khi hút

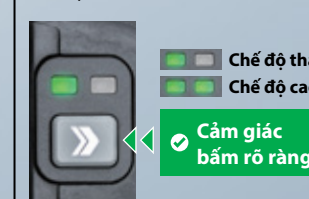


Lưu lượng khí có thể điều chỉnh từ nhẹ đến mạnh.

Cần khóa chế độ khi hoạt động
Giúp giảm mỏi tay khi sử dụng liên tục.



Công tắc chuyển đổi chế độ
Công tắc nhấn hỗ trợ chuyển đổi chế độ nhanh.



Khả năng chống nước cao, tương thích với XPT.

Công nghệ bảo vệ vượt trội

XPT

Thời gian sử dụng liên tục cho 1 lần sạc đầy pin

	Với pin BL4080F	Với pin BL4050F
Chế độ thấp	Khoảng 45 phút	Khoảng 30 phút
Chế độ cao	Khoảng 15 phút	Khoảng 9 phút



Hút bụi
Chuyển đổi không cần dụng cụ
Thổi

